TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯ NGHĨA** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/DS-ST
Ngày: 25/9/2024
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Duẩn;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Quang;
2. Bà Lê Thị Ngọc Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 104/2024/TLST-DS ngày 20/6/2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2024/QĐXXST-DS ngày 26/8/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 110/2024/QĐST-DS ngày 10/9/2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank).

Địa chỉ trụ sở chính: Số 198 đường Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn Linh - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Ngãi.

Địa chỉ chi nhánh: Số 345 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông Võ Văn Linh ủy quyền lại cho ông Phạm Hồng T - Chức vụ: Phó trưởng Phòng khách hàng bán lẻ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam -

Chi nhánh Quảng Ngãi *(Theo Giấy ủy quyền số: 18/UQ-NGNT.QNg ngày 25/3/2024 của Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Quảng Ngãi).* Ông Phạm Hồng T vắng mặt *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).*

- *Bị đơn*: Bà Phạm Thị Thương T, sinh năm 1992; địa chỉ: Xóm , thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Bà Phạm Thị Thương T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/5/2024, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) do người đại diện hợp pháp là ông Phạm Hồng T trình bày:*

Căn cứ vào nhu cầu, phương án sử dụng vốn vay của bà Phạm Thị Thương T và Quy chế cho vay của Vietcombank. Vào ngày 08/6/2016, Vietcombank và bà Phạm Thị Thương T có thỏa thuận, ký kết vay theo Hợp đồng tín dụng số 2523/16/KHBL.QNg ngày 08/6/2016, với số tiền vay, mục đích vay, lãi suất, thời hạn vay…, cụ thể như sau: Số tiền vay: 50.000.000 đồng; mục đích vay: Tiêu dùng; thời hạn vay: 25 tháng; thời hạn rút vốn vay: 01 tháng; lãi suất cho vay trong hạn: Áp dụng lãi suất cho vay trung hạn cán bộ nhân viên tính trên dư nợ gốc, lãi suất cho vay được xác định và ghi trên giấy nhận nợ tại từng thời điểm nhận nợ; phương án trả nợ vay: Nợ gốc trả 01 lần/tháng vào ngày 05 hằng tháng, nợ lãi trả cùng ngày với ngày trả nợ gốc. Ngày 08/6/2016, Vietcombank đã giải ngân số tiền vay 50.000.000 đồng cho bà T theo Giấy nhận nợ (số tài khoản vay 0278000300112), lãi suất tại thời điểm nhận nợ ngày 08/6/2016 là 11,2%/năm. Sau khi vay tiền, bà T không thực hiện việc trả nợ vay theo thỏa thuận đã ký kết nên khoản nợ đã bị quá hạn từ ngày 10/10/2016. Vietcombank đã nhiều lần gửi thông báo trả nợ cho bà T theo địa chỉ của bà T thể hiện trong hợp đồng vay, nhưng không có người nhận và hiện nay không biết bà T đang ở đâu. Tính đến ngày 24/9/2024, bà T chỉ mới trả được nợ gốc là 11.050.000 đồng, nợ lãi là 1.233.804 đồng và còn nợ lại Vietcombank tổng số tiền là 91.815.100 đồng, trong đó: nợ gốc là 38.950.000 đồng, lãi trong hạn là 36.888.356 đồng, lãi quá hạn là 15.976.744 đồng.

Nay, Vietcombank yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa giải quyết buộc bị đơn bà Phạm Thị Thương T phải trả cho Vietcombank tổng số tiền nợ là 91.815.100 đồng, trong đó: nợ gốc là 38.950.000 đồng, lãi trong hạn là 36.888.356 đồng, lãi quá hạn là 15.976.744 đồng *(tiền lãi tạm tính đến hết ngày 24/9/2024)* và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 25/9/2024 cho đến khi trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 2523/16/KHBL.QNg ngày 08/6/2016. Ngoài ra, nguyên đơn không có yêu cầu gì thêm.

** Bị đơn bà Phạm Thị Thương T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các Văn bản tố tụng (Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra*

việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa…) để Tòa án làm việc về nội dung trong yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Vietcombank, nhưng bà T không chấp hành, vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến gửi đến Tòa, nên không có ý kiến của bà T trong hồ sơ vụ án.

** Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tại phiên tòa:*

Về tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Thư ký tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về xác định quan hệ pháp luật, tư cách đương sự, thẩm quyền, thời hạn chuẩn bị xét xử, xác minh thu thập chứng cứ, thời hạn tống đạt các văn bản tố tụng, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, tham gia phiên tòa; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định về trình tự, thủ tục phiên tòa; nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn không không chấp hành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tổng số tiền nợ là 91.815.100 đồng, trong đó: nợ gốc là 38.950.000 đồng, lãi trong hạn là 36.888.356 đồng, lãi quá hạn là 15.976.744 đồng *(tiền lãi tạm tính đến hết ngày 24/9/2024)* và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 25/9/2024 cho đến khi trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 2523/16/KHBL.QNg ngày 08/6/2016. Bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn bà Phạm Thị Thương T phải trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa nguyên đơn với bị đơn. Do đó, có cơ sở để xác định quan hệ tranh chấp là *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết:

- Tại Hợp đồng tín dụng số 2523/16/KHBL.QNg được ký kết giữa nguyên đơn Vietcombank với bị đơn bà Phạm Thị Thương T vào ngày 08/6/2016 thể hiện: "Bên vay: Bà Phạm Thị Thương T, sinh ngày 12/02/1992, CMND số: 21781002 do CA Quảng Ngãi cấp; Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Xóm , thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

- Tại Biên bản làm việc của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa ngày 02/7/2024:

Công an xã Nghĩa Trung, huyện Tư Nghĩa cung cấp thông tin: Bà Phạm Thị Thương T, sinh năm 1992; trước đây có đăng ký hộ khẩu và sinh sống tại xóm , xã N, huyện T; nhưng hiện tại bà T và tất cả các thành viên trong hộ gia đình bà T không còn sinh sống tại địa phương, hiện ở đâu, làm gì địa phương không biết được, vì khi đi bà Thương và các thành viên trong hộ gia đình không báo với chính quyền địa phương.

Căn cứ vào các tài liệu nêu trên, Hội đồng xét xử xác định: Trường hợp của bị đơn bà Phạm Thị Thương T trong vụ án này được xem là cố tình giấu địa chỉ theo quy định tại Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3]. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn bà Phạm Thị Thương T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự (nguyên đơn và bị đơn).

2. Về nội dung: Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Bị đơn bà Phạm Thị Thương T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các Văn bản tố tụng theo đúng quy định, nhưng không đến Tòa để làm việc, cũng không có văn bản trình bày ý kiến. Do đó, phải chịu hậu quả pháp lý của việc không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh và Tòa án căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 2, 4 Điều 91 và khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2]. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn giao nộp có trong hồ sơ vụ án, gồm: *"Hợp đồng tín dụng số 2523/16/KHBL.QNg ngày 08/6/2016, Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ, Giấy đề nghị rút vốn kiêm giấy nhận nợ (Bút lục số 16, 17, 18, 19, 20");* xét thấy: Hợp đồng tín dụng số 2523/16/KHBL.QNg ngày 08/6/2016 được thỏa thuận ký kết giữa bà Phạm Thị Thương T với Vietcombank trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật *(Bộ luật dân sự năm 2015, Luật các tổ chức tín dụng)*, không trái đạo đức xã hội. Do đó, Hợp đồng tín dụng số 2523/16/KHBL.QNg ngày 08/6/2016 có hiệu lực và việc bị đơn bà Phạm Thị Thương T không trả nợ đúng hạn thể hiện tại *"Bảng kê chi tiết nợ gốc và lãi vay đối với khách hàng bà Phạm Thị Thương T tính đến hết ngày 24/9/2024 do Vietcombank – chi nhánh Quảng Ngãi lập ngày 25/9/2024 (Bút lục số 72)"* là vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận quy định tại Điều 4 và Điều 8 trong hợp đồng tín dụng nêu trên. Do đó, Vietcombank có quyền

khởi kiện để thu hồi nợ và bị đơn bà Phạm Thị Thương T phải có nghĩa vụ trả nợ cho Vietcombank. Vì vậy, toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện của Vietcombank về việc buộc bị đơn bà Phạm Thị Thương T phải trả cho Vietcombank tổng số tiền nợ là 91.815.100 đồng, trong đó: nợ gốc là 38.950.000 đồng, lãi trong hạn là 36.888.356 đồng, lãi quá hạn là 15.976.744 đồng *(tiền lãi tạm tính đến hết ngày 24/9/2024)* và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 25/9/2024 cho đến khi trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 2523/16/KHBL.QNg ngày 08/6/2016 là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn bà Phạm Thị Thương T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền 4.590.000 đồng (91.815.100 đồng x 5%). Nguyên đơn Vietcombank được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4]. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2, 4 Điều 91; khoản 2 Điều 92, Điều 144, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320 và Điều 323 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 91, Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam.

Buộc bị đơn bà Phạm Thị Thương T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam tổng số tiền còn nợ là 91.815.100 đồng, trong đó: nợ gốc là 38.950.000 đồng, lãi trong hạn là 36.888.356 đồng, lãi quá hạn là 15.976.744 đồng *(tiền lãi tạm tính đến hết ngày 24/9/2024)* và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 25/9/2024 cho đến khi trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 2523/16/KHBL.QNg ngày 08/6/2016.

2. Về án phí: Bà Phạm Thị Thương T phải chịu số tiền 4.590.000 đồng *(Bốn*

triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam số tiền 2.209.500 đồng *(Hai triệu, hai trăm lẻ chín nghìn, năm trăm đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003911 ngày 24/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo đúng quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Duẩn